

Số: 23/2019/QĐST-DS

Chư Sê, ngày 27 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 74/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Ngân hàng C

Địa chỉ: Toà nhà X, khu bán đảo Đ, phường L, quận M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Văn Công H, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện S, tỉnh Gia Lai. (Theo Quyết định số 1792/QĐ-NHCS ngày 09/6/2015 về việc uỷ quyền tham gia tố tụng và thi hành án của Tổng giám đốc Ngân hàng C); Địa chỉ: 03 đường P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Rơ Lan T.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả: Ông Rơ Lan T công nhận có nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Chính sách xã hội thông qua Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện S, tỉnh Gia Lai tổng số tiền 30.070.521 đồng (ba mươi triệu không trăm bảy mươi nghìn năm trăm hai mươi một đồng). Trong đó: Nợ gốc là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 19/6/2019 là 70.521 đồng (bảy mươi nghìn năm trăm hai mươi một đồng).

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

Thanh toán một lần vào ngày 30/9/2019.

“Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này”. (trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay) .

2.3. Về án phí:

Ông Rơ Lan T là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí có xác nhận của chính quyền địa phương thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 14 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy, miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Rơ Lan T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2 bản);
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Chư Sê (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản).

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu